

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠNG GIANG
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số: 32/2019/HSST
Ngày 14 tháng 5 năm 2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG

Với thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Vinh, ông Trần Thành Đô

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: ông Nguyễn Văn Sang - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên toà: ông Lê Đình Luyện - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2019/HSST ngày 29 tháng 3 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị H, Sinh năm: 1970. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nữ; ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn CĐ, xã QT, huyện LG, tỉnh BG. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 5/12; Con ông: Nguyễn Văn Nh, sinh năm: 1945; Con bà: Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1945; Bị cáo có 06 chị, em, bản thân là thứ nhất; Chồng: Lê Văn H, sinh năm 1962 (đã chết). Bị cáo có 01 con sinh năm: 1987. Tiền án: Không; Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 04/11/2018 đến ngày 13/11/2018, được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo Dương Thanh X, sinh ngày 18/6/1999. Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Ch, xã YT, huyện HL, tỉnh LS. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 9/12; Bố: không xác định được; Con bà: Dương Thị X, sinh năm: 1973; Bị cáo là con một. Vợ, con: chưa có. Tiền án: Không; Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 26/11/2018, bị Tòa án nhân dân huyện HL, tỉnh LS xử phạt 07 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/11/2018 đến nay, hiện bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Giang, có mặt tại phiên tòa.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Hoàng Xuân Đ, sinh năm: 1993 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn BL, xã MS, huyện HL, tỉnh LS

2. Công ty TNHH SH; Địa chỉ: Tổ 4, phường NS, thành phố TĐ, tỉnh NB -
Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Kiều H, sinh năm: 1977 - Giám đốc
Người đại diện theo ủy quyền: anh Nguyễn Hải N, sinh năm: 1977; Địa chỉ: Số
104 B5 - TT TTh, tổ 26, phường ĐG, quận LB, thành phố HN (vắng mặt).

***Người làm chứng:**

1. Bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm: 1970; Địa chỉ: thôn CĐ, xã QT, huyện LG, tỉnh BG (vắng mặt)

2. anh Nguyễn Văn B, sinh năm: 1980; Địa chỉ: Thôn ĐV, xã MS, huyện HL, tỉnh LS (vắng mặt)

3. Chị Giáp Thị Th, sinh năm: 1988; Địa chỉ: Thôn CĐ, xã QTh, huyện LG, tỉnh BG (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị H, sinh năm 1970 ở thôn CĐ, xã QTh, huyện LG, tỉnh BG có quan hệ quen biết xã hội với Nguyễn Thị Th, sinh năm 1977 ở số nhà M, tổ 2, phường NS, thành phố TĐ, tỉnh NB. H khai trước ngày bị bắt khoảng vài tháng, H biết Th có nhà chồng ở HL, LS nên đã chủ động gặp và hỏi Th để mua pháo, mục đích để tết đốt và có ai hỏi mua thì bán để kiếm lời, Th đồng ý. Trước ngày bị bắt khoảng 3 – 4 ngày, Th đến nhà H để nói chuyện về việc mua bán pháo, H có cho Th số điện thoại di động của H để Th liên lạc. Th nói với H giá pháo là 200.000đ/01 bệ 36 quả, số lượng không hạn chế; các loại pháo khác, H và Th không nói gì về giá cả, H đồng ý mua. Khoảng 5 giờ 30 phút ngày 04/11/2018, Th gọi điện thoại cho H hỏi H có ở nhà không để Th mang “hàng” (tức pháo) xuống cho H. H bảo có và ở nhà chờ Th đem pháo đến. Khoảng 8 giờ cùng ngày, H đang ở nhà thì có 01 ô tô chở 01 bao pháo xuống nhà H, H ra bê bao pháo vào đem về cất giấu vào đồng rơm trong chuồng bò của gia đình bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1971 ở ngay trước cổng nhà H. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, có 01 chiếc xe ô tô màu trắng đến cổng nhà H, H thấy có tiếng gọi “cô ơi, cô ơi”, H đi ra thì thấy có người thanh niên nói “pháo của cô này”, khi H ra đến xe ô tô đã thấy cốp sau xe ô tô mở, H tự tay bê 01 bao pháo vào cất giấu trong bếp, H quay ra bê tiếp 01 bao pháo để lên xe rồi chuẩn bị đem vào trong nhà thì bị Công an huyện Lạng Giang bắt quả tang.

Dương Thanh X khai không quen biết gì với Nguyễn Thị H, giữa X và Nguyễn Thị Th có mối quan hệ xã hội, việc Th và H trao đổi mua bán pháo với nhau như thế nào X không biết, X vận chuyển pháo đem đến cho H là theo sự chỉ đạo của Th, do Th nuôi X ăn, ở và thỉnh thoảng cho X tiền tiêu. Khoảng 7 giờ ngày 01/11/2018, X cùng Th; Nguyễn Thế S, sinh năm 1985 ở 16/7, phường TS, thành phố TĐ, NB và H là bạn S đi ô tô BKS 35A-009.43 là xe Th thuê của Công ty trách nhiệm hữu hạn SH từ thành phố TĐ, tỉnh NB lên huyện HL, tỉnh LS. Th thuê 02 phòng nghỉ của nhà nghỉ Valentin ở thôn BL, xã MS, huyện HL, tỉnh LS để nghỉ. Buổi tối ngày 03/11/2018, X, Th, H, S và Dương Tuấn A (tức P), sinh năm 1993 ở thôn CĐ, xã QT, huyện LG đi xe taxi của anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1980 ở ĐV,

xã MS, huyện HL, tỉnh LS từ Hữu Lũng, Lạng Sơn lên khu vực cửa khẩu Hữu Nghị, Lạng Sơn để mua pháo. H lái xe ô tô BKS 35A-009.43 của Th đi một mình, những người còn lại đi xe của anh B. Khi anh B lái xe đến gần trạm Dốc Quýt thì đỗ lại, Th đưa cho P khoảng 13.000.000 đồng, X nghĩ là tiền để P đi mua pháo, sau khi P xuống xe, B đưa X, Th, S về thành phố Lạng Sơn chơi, H cũng lái xe ô tô đi theo cùng. Khoảng 23 giờ ngày 03/11/2018, X thấy Th có điện thoại gọi đến, sau đó Th bảo B lái xe taxi chở X, Th và S lên Dốc Bưởi thuộc huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, Hg lái xe BKS 25A-009.43 đi sau. Đến nơi, Th bảo anh B đỗ xe cách chỗ P khoảng 300 mét, X xuống xe còn H lái xe đi đến chỗ P. X thấy P cho ba bao pháo vào trong cốp xe ô tô BKS 35A – 009.43 rồi đóng cốp lại để Hg lái xe. Th, X, S đi xe ô tô của anh B đi trước xe ô tô BKS 35A-009.43 để cảnh giới còn P bắt xe khách về sau. Về đến gần trạm thu phí Cầu Lường, thấy có Cảnh sát giao thông nên Th điện thoại cho H bảo “có Cảnh sát giao thông mang về nhà ông Kỳ để”. Anh B lái xe quay lại cho Th, S, X xuống ở công Trường Lâm Sinh để ăn sáng. Ăn xong, Th, S, H và X về nhà nghỉ Valentin để nghỉ. Đến khoảng 9 giờ ngày 04/11/2018 thì Hoàng Xuân Đ, sinh năm 1993 ở BL, xã MS, huyện HL, tỉnh LS đi xe máy chở P về đến nhà nghỉ. Th đưa chìa khoá xe ô tô BKS 35A-009.43 cho X để X lái xe cùng Đ và P đến gần cổng nhà ông Vũ Xuân K, sinh năm 1937 ở thôn Đồn Vang, xã Minh Sơn, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. Khi đến gần cổng nhà ông K thì X mở cửa xe ô tô để P mở cốp xe lấy một bao tơ dứa bên trong chứa pháo đưa cho Đ. Hai bao pháo còn lại, X lái xe ô tô cùng P đem xuống nhà Nguyễn Thị H, đến cổng nhà H, P xuống xe xi nhan cho X cho đuôi xe ô tô BKS 35A-009.43 hướng vào cổng nhà H rồi mở cốp xe để H lấy pháo xuống. H đem 01 bao pháo vào trong nhà rồi quay ra chở bao pháo thứ hai. Khi H cho pháo lên xe rửa chuẩn bị đem vào nhà thì bị Công an huyện Lạng Giang bắt quả tang.

Vật chứng công an thu giữ khi bắt quả tang gồm:

+01 xe rửa bên trên chứa 01 bao tơ dứa và các túi bóng chứa các vật nghi là pháo. Trong bao tơ dứa màu xanh có 01 hộp bìa cát tông bên trong có 30 vật hình hộp vỏ giấy màu có in hoa văn và chữ nước ngoài kích thước mỗi vật là (14,5 x 14,5 x 15)cm, đều nghi là pháo nổ, Tổng khối lượng là 45kg; Trong 03 túi ni lông có chứa các túi ni lông màu đỏ chứa 168 vật hình bóng điện tròn nghi là pháo nổ, bên ngoài mỗi vật được gắn dây màu xanh và bọc giấy, tổng khối lượng 6,2kg; Trong hai túi ni lông màu đen có chứa hai vật hình tròn, bên ngoài được dán giấy màu có in hoa văn và chữ nước ngoài nghi là pháo nổ, 02 vật hình trụ tròn nghi là pháo nổ, kích thước cao 06cm, đường kính 38cm có tổng khối lượng 2,4kg;

+01 xe ô tô khách nhãn hiệu Kia màu trắng cũ đã qua sử dụng, biển kiểm soát 35A- 009.43

Khám xét chỗ ở của Nguyễn Thị H phát hiện và thu giữ 01 bao tơ dứa màu xanh, bên trong có 631 vật hình bóng điện tròn dạng nhỏ, nặng 23,5kg nghi là pháo nổ. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Dương Thanh X không phát hiện và thu giữ gì.

Ngoài ra, bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1953 ở thôn CĐ, xã QT, huyện LG giao nộp cho Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang 01 hộp cát tông bên trong hộp chứa 18 vật hình hộp bên ngoài dán giấy màu có in hoa văn và chữ nước ngoài nghi là pháo nổ.

Vật chứng thu giữ được nghi là pháo nổ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạng Giang đã niêm phong gửi giám định. Tại Kết luận giám định số 6160/C09-P2 ngày 06/11/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

“Mẫu vật có ký hiệu M1, M2, M4, M5 và M6 gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ. Khối lượng các mẫu lần lượt là: Mẫu M1 và 45kg, mẫu M2 là 6,2kg, mẫu M4 là 16kg, mẫu M5 là 7,5kg và mẫu M6 là 27kg; Mẫu vật có ký hiệu M3 là pháo nổ, khối lượng 2,4kg”.

Bản cáo trạng số 33/KSĐT ngày 27 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội “buôn bán hàng cấm” theo điểm g khoản 2 điều 190 của Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung và truy tố bị cáo Dương Thanh X về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm g khoản 2 điều 191 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Buôn bán hàng cấm”, Dương Thanh X phạm tội “Vận chuyển hàng cấm” và đề nghị:

Áp dụng điểm g khoản 2 điều 190, Điểm s khoản 1 điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung, xử phạt bị cáo H từ 06 (sáu) năm đến 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Bị cáo được trừ số ngày tạm giữ (từ 04/11/2018 đến 13/11/2018) vào thời gian thụ hình. Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

Áp dụng điểm g khoản 2 điều 191, Điểm s khoản 1 điều 51; Điều 50; Điều 56; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung, xử phạt bị cáo X từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù. Tổng hợp với hình phạt 07 (bảy) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” tại bản án số 114/2018/HSST ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cả hai bản án từ 03 (ba) năm 01 (một) tháng tù đến 03 (ba) năm 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 04/11/2019. Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo X.

Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy số pháo còn lại sau khi giám định đã được niêm phong trong: 01 (một) thùng cát tông bên trong chứa pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ đã được niêm phong (ký hiệu M1); 01 (một) bao tơ dừa bên trong chứa pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ đã được niêm phong (ký hiệu M2); 01 (một) bao tơ dừa bên trong chứa pháo nổ đã được niêm phong (ký hiệu M3); 01 (một) thùng cát tông bên trong chứa pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ đã được niêm

phong (ký hiệu M4); 01 (một) thùng cát tông bên trong chứa pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ đã được niêm phong (ký hiệu M5); 01 (một) thùng cát tông bên trong chứa pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ đã được niêm phong (ký hiệu M6); 01 (một) thùng cát tông bên trong chứa bao tơ dứa, túi nilon đã được niêm phong; 01 bao tơ dứa màu xanh; 01 dây thừng (dây chạc) màu vàng cam; 01 dụng cụ sử dụng để khoác hàng (làm bằng dây thừng màu vàng cam và vỏ bao tơ dứa).

Tịch thu sung công: 01 xe rùa.

Trả lại cho X 01 điện thoại Iphone cũ, đã qua sử dụng có số Imei 359260060237572, bên trong có lắp sim Vinaphone số seri 89840200010729427450 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra kiểm sát viên đề nghị về án phí hình sự đối với bị cáo và quyền kháng cáo của bị cáo, người liên quan.

Bị cáo Nguyễn Thị H, Dương Thanh X hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Các bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng, các bị cáo không tranh luận gì.

Anh Hoàng Xuân Đ trình bày anh được P cho một bao pháo và đã đốt hết, anh đã bị công an huyện Hữu Lũng triệu tập làm việc, xử lý hành chính, anh không bị công an huyện Lạng Giang thu giữ tài sản gì, không tham gia mua bán, vận chuyển pháo cùng các bị cáo. Chị Giáp Thị Th có mặt trình bày đã chứng kiến việc bắt quả tang của công an huyện Lạng Giang đúng như bị cáo H, bị cáo X khai. Tài sản bị thu giữ là chiếc xe rùa là của bị cáo H, không phải của vợ chồng chị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng các quy định về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong quá trình giải quyết vụ án là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo Nguyễn Thị H, bị cáo Dương Thanh X tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng trong vụ án, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang được lập hồi 11 giờ 45 phút ngày 04/11/2018, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thẩm tra tại phiên tòa và được chứng minh bằng kết luận giám định số 6160/C09-P2 ngày 06/11/2018 của Viện khoa học kỹ thuật hình sự Bộ công an. Từ lời khai thừa nhận của các bị cáo, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người

làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở để xác định vào hồi 11 giờ 45 phút ngày 04/11/2018, tại thôn Cầu Đen, xã Quang Thịnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, Nguyễn Thị H đang có hành vi mua bán 51,2kg pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ và 2,4kg pháo nổ do Dương Thanh X vận chuyển đến mục đích để sử dụng và bán lại kiếm lời thì bị tổ công tác của Công an huyện Lạng Giang bắt quả tang. Ngoài ra khi khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị H, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lạng Giang thu giữ 23,5 kg pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ tại gian bếp của nhà H và 27kg pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ do Nguyễn Thị H cất giấu tại gian chuồng bò của gia đình bà Nguyễn Thị Ng. Tổng khối lượng pháo bị cáo Nguyễn Thị H đã mua, phải chịu trách nhiệm hình sự được xác định là 101,7 kg pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ và 2,4kg pháo nổ. Đối với bị cáo Dương Thanh X đã vận chuyển pháo đến cho H phải chịu trách nhiệm hình sự đối với số pháo xác định là 51,2kg pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ và 2,4kg pháo nổ.

Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Với các tình tiết, chứng cứ trên, hành vi của Nguyễn Thị H đã phạm vào tội “Buôn bán hàng cấm” quy định tại điểm g khoản 1 điều 190 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung và hành vi của Dương Thanh X đã phạm vào tội “vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm g khoản 2 điều 191 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung. Các bị cáo đã bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang truy tố theo điều, khoản, tội danh trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Cả hai bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự. Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điều 52 BLHS. Riêng bị cáo X, ngày 26/11/2018 bị xét xử 07 tháng tù về tội “cố ý làm hư hỏng tài sản” được xác định là nhân thân và được HĐXX xem xét để tổng hợp hình phạt theo quy định tại điều 56 của Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, xét xử bị cáo H, bị cáo X khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Đánh giá hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm lĩnh vực trật tự quản lý kinh tế của nhà nước, vi phạm các quy định của nhà nước ta về việc cấm sản xuất, kinh doanh, sử dụng, tàng trữ, buôn bán, vận chuyển pháo nổ, các bị cáo đều phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng nên cần bắt cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo. Tuy nhiên, khi lượng hình HĐXX có xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Hành vi của bị cáo H, X thực hiện vì mục đích tư lợi, đã xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của nhà nước, đáng lẽ cần áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo H theo khoản 4 điều 190, cho bị cáo X theo khoản 4 điều 191 BLHS để phạt tiền sung công quỹ nhà nước. Tuy nhiên, bị cáo H có hoàn cảnh khó khăn,

có xác nhận của địa phương, bị cáo X không có nghề nghiệp, không có tài sản nên HĐXX xem xét miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Đối với đối tượng Nguyễn Thị Th, sinh năm 1977 ở số nhà 697, tổ 2, phường NS, thành phố TĐ, tỉnh NB. Quá trình điều tra cũng như thẩm tra tại phiên tòa, bị cáo H khai đã trực tiếp trao đổi, giao dịch việc mua bán pháo với Nguyễn Thị Th, bị cáo Dương Thanh X khai Th là người đã chỉ đạo X vận chuyển pháo cho H. Tuy nhiên trong trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang đã tiến hành lấy lời khai ban đầu của Th, Th không thừa nhận việc giao dịch, mua bán pháo với Nguyễn Thị H cũng như chỉ đạo X vận chuyển pháo; sau đó cơ quan điều tra đã triệu tập nhưng Th không đến làm việc, cơ quan điều tra đã xác minh tại địa phương nơi Nguyễn Thị Th cư trú, nhưng kết quả điều tra xác định Th không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra xác định tiếp tục điều tra để làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau. Do cơ quan điều tra, viện kiểm sát xác định tiếp tục điều tra đối với Nguyễn Thị Th nên HĐXX không đặt ra xem xét trong vụ án này.

Đối với Nguyễn Thế S, sinh năm 1985 ở 16/7, phường TS, thành phố TĐ, tỉnh NB; Dương Tuấn A(tức P), sinh năm 1993 ở CĐ, xã QT, huyện Lạng Giang và một đối tượng tên H là người X khai cùng tham gia mua bán pháo với Th, cơ quan điều tra đã xác minh tại địa phương nơi S, Tuấn A cư trú xác định các đối tượng đều không có mặt tại địa phương, và H do X khai không biết rõ họ tên, địa chỉ của H nên Cơ quan điều tra xác định tiếp tục điều tra để làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau. Do đó HĐXX không xem xét trong vụ án này.

Đối với Hoàng Xuân Đ, sinh năm 1993 ở thôn BL, xã MS, huyện HL, tỉnh LS là người được Tuấn A(tức P) đưa cho 01 bao tơ dứa bên trong chứa pháo tại nhà ông Vũ Xuân K ở Đồn Vang, xã Minh Sơn, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. Ngày 20/02/2019, Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang có Công văn số 175/CV-CQĐT chuyển Cơ quan điều tra Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn để giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1980 ở thôn ĐV, xã MS, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn là người lái xe taxi chở X, Th, P, S nhưng kết quả điều tra cho thấy anh B không biết các đối tượng trên mua bán pháo nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Đối với bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1970 ở thôn CĐ, xã QT là người đã giao nộp 01 hộp bìa cát tông bên trong có chứa pháo, kết quả điều tra xác định đây là pháo do Nguyễn Thị H cất giấu tại gian chuồng bò của gia đình bà Ng, bà Ng không biết bên trong có chứa pháo nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý. HĐXX xét thấy là đúng pháp luật.

[5] Về Vật chứng:

Đối với số pháo bị thu giữ, đã được niêm phong gồm: 01 (một) thùng cát tông bên trong chứa pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ đã được niêm phong (ký hiệu M1); 01 (một) bao tơ dứa bên trong chứa pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ đã được niêm phong (ký hiệu M2); 01 (một) bao tơ dứa bên trong chứa pháo nổ đã

được niêm phong (ký hiệu M3); 01 (một) thùng cát tông bên trong chứa pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ đã được niêm phong (ký hiệu M4); 01 (một) thùng cát tông bên trong chứa pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ đã được niêm phong (ký hiệu M5); 01 (một) thùng cát tông bên trong chứa pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ đã được niêm phong (ký hiệu M6); 01 (một) thùng cát tông bên trong chứa bao tơ dứa, túi nilon đã được niêm phong; 01 bao tơ dứa màu xanh; 01 dây thùng (dây chạc) màu vàng cam; 01 dụng cụ sử dụng để khoác hàng (làm bằng dây thùng màu vàng cam và vỏ bao tơ dứa) cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe rùa của Nguyễn Thị H sử dụng vận chuyển pháo từ xe ô tô vào trong nhà, cần tịch thu sung công.

Trả lại cho X 01 điện thoại Iphone cũ, đã qua sử dụng có số Imei 359260060237572, bên trong có lắp sim Vinaphone số seri 89840200010729427450 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 35A- 009.43 bị cáo X vận chuyển pháo bị thu giữ, quá trình điều tra xác định là xe của công ty TNHH SH có địa chỉ, Tổ 4, phường NS, thành phố TĐ, tỉnh NB - do Bà Nguyễn Thị Kiều H, sinh năm: 1977 - Giám đốc là đại diện theo pháp luật đã cho đối tượng Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1977; địa chỉ ở số nhà 697, tổ 2, phường NS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình thuê theo hợp đồng, phía công ty không biết việc Th, X sử dụng xe để vận chuyển hàng cấm, nên cơ quan điều tra đã trả lại xe cho người đại diện theo ủy quyền của bà H là anh Nguyễn Hải N, sinh năm: 1977, có địa chỉ số 104 B5 - TT Th, tổ 26, phường ĐG, quận LB, thành phố Hà Nội. HĐXX xét các tài liệu, chứng cứ thấy việc trả lại tài sản trên là đúng quy định của pháp luật.

[6]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 điều 190; Điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị H. Điểm g khoản 2 điều 191; Điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38; Điều 56 Bộ luật hình sự đối với Dương Thanh X.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung. Khoản 2 điều 106; Các điều 135, điều 136, điều 331, điều 332, điều 333, điều 336, điều 337 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ điều 3, điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Buôn bán hàng cấm” và bị cáo Dương Thanh X phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 06 (sáu) năm 06 (sáu) Tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ (từ 04/11/2018 đến 13/11/2018) vào thời gian thụ hình.

Xử phạt bị cáo Dương Thanh X 02 năm 06 tháng tù . Tổng hợp với hình phạt 07 (bảy) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo bản án số 114/2018/HSS ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cả hai bản án là 03 (ba) năm 01 (một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 04/11/2019.

*Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy số pháo đã được thu giữ, niêm phong sau khi giám định, gồm: 01 (một) thùng cát tông bên trong chứa pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ đã được niêm phong (ký hiệu M1); 01 (một) bao tơ dứa bên trong chứa pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ đã được niêm phong (ký hiệu M2); 01 (một) bao tơ dứa bên trong chứa pháo nổ đã được niêm phong (ký hiệu M3); 01 (một) thùng cát tông bên trong chứa pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ đã được niêm phong (ký hiệu M4); 01 (một) thùng cát tông bên trong chứa pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ đã được niêm phong (ký hiệu M5); 01 (một) thùng cát tông bên trong chứa pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ đã được niêm phong (ký hiệu M6);

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) thùng cát tông bên trong chứa bao tơ dứa, túi nilon đã được niêm phong; 01 bao tơ dứa màu xanh; 01 dây thừng (dây chạc) màu vàng cam; 01 dụng cụ sử dụng để khoác hàng (làm bằng dây thừng màu vàng cam và vỏ bao tơ dứa).

Trả lại cho bị cáo X 01 điện thoại Iphone cũ, đã qua sử dụng có số Imei 359260060237572, bên trong có lắp sim Vinaphonesố seri 89840200010729427450 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu sung công: 01 xe rửa của Nguyễn Thị H sử dụng vận chuyển pháo.

Án phí: Bị cáo Nguyễn Thị H, bị cáo Dương Thanh X mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:

VKSND huyện Lạng Giang;
TAND Tỉnh Bắc Giang;
THADS huyện Lạng Giang;
- Bị cáo; người có QLNVLQ;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hằng